TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-KDTM	*Thái Nguyên, ngày30tháng7năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và khoản 1 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 85, Điều87 Luật Thương mại; Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số:22/2019/TLST- KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư phát triển Hạ tầng B

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà 268, T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H, Văn phòng Luật sư N, đoàn Luật sư, TP Hải Phòng(Văn bản ủy quyền ngày 22/3/2019)

*** Bị đơn:** Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại T

Địa chỉ: Số 235/1 đường C, tổ 28, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Th – Chủ tịch HĐQT,

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại T nhất trí trả cho Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng B số tiền nợ thi công sửa chữa mặt đường bê tông nhựa gói thầu A6 dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài –

Lào Cai là 664.446.227đồng (sáu trăm sáu mươi tư triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi bẩy đồng)

2.2. Thời gian trả tiền: Ngày 15/10/2019 trả300.000.000đồng;

Ngày 31/12/2019 trả 364.446.227đồng.

2.3. Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng B không yêu cầu trả khoản tiền lãi chậm trả.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương tứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Vềán phí: Công ty Cổ phần T phải chịu 15.288.925đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng B số tiền 20.900.000đồng (*Hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng)*tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001886 ngày 27/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HoàngQuýSửu